TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 774/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 28-11-2019.
V/v tranh chấp về xác định cha cho con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Lan.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Tiêu Kim Thuận.

Ông Trần Phú Nhuận.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Thảo Sương – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận 10 tham gia phiên tòa: Bà Lưu Thị Thúy Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân Quận 10, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 482/2019/TLST-HNGĐ, ngày 02 tháng 8 năm 2019 về việc "Tranh chấp về xác định cha cho con", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 304/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 12 tháng 11 năm 2019, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Chí B, sinh năm 1996 (có đơn xin vắng mặt).
Địa chỉ: 840/47 Hương lộ 2, KP.6, phường BTĐ A, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Huỳnh Huệ Đ, sinh năm 1973 (có đơn xin vắng mặt).
Địa chỉ: 198/43 NDD, Phường B, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.
Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:
Bà Nguyễn Trọng Thu S, sinh năm 1980 (có đơn xin vắng mặt).
Địa chỉ: 840/47 Hương lộ 2, KP.6, phường BTĐ A, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh.
Hiện đang chấp hành án tại Đội H, phân trại K2, Trại giam TĐ – Bộ Công an.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn – ông Nguyễn Chí B trình bày:

Trong khoảng thời gian từ năm 1994 đến năm 2000, mẹ ông là bà Nguyễn Trọng Thu S và ông Huỳnh Huệ Đ đã chung sống như vợ chồng và có con chung là ông. Do không đăng ký kết hôn nên khi làm khai sinh cho ông thì bà S chỉ lấy tên mẹ mà không ghi tên cha.

Để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của mình, ông khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân Quận 10 xác định ông Huỳnh Huệ Đ là cha ruột của ông Nguyễn Chí B.

Theo bản tự khai và quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, bị đơn – ông Huỳnh Huệ Đ trình bày:

Ông và bà S chung sống như vợ chồng từ năm 1994 đến năm 2000 nhưng không đăng ký kết hôn. Trong thời gian chung sống, ông bà có một người con chung là Nguyễn Chí B, sinh năm 1996. Tuy nhiên, do ông bà chưa đăng ký kết hôn nên trong giấy khai sinh của B chỉ ghi họ và tên mẹ không có tên cha. Ông đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn để xác định Nguyễn Chí B là con đẻ của ông.

Theo bản tự khai ngày 13/11/2019 của bà S trình bày: Bà và ông Huỳnh Huệ Đ chung sống với nhau từ năm 1994 đến năm 2000, không đăng ký kết hôn. Trong quá trình sống chung bà và ông Đ có con chung là Nguyễn Chí B, sinh ngày 05/9/1996. Do bà và ông Đ không đăng ký kết hôn nên trong giấy khai sinh của B, bà chỉ ghi tên của bà. Bà đồng ý về việc Nguyễn Chí B khởi kiện yêu cầu xác định ông Huỳnh Huệ Đ là cha.

Tại phiên toà sơ thẩm, ông B, ông Đ và bà S đều có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Các đương sự giữ nguyên ý kiến trong bản tự khai đã nộp cho Toà án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 phát biểu quan điểm:

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán và Hội đồng xét xử: Từ giai đoạn thụ lý vụ án đến khi nghị án đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật.

Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Từ khi thụ lý cũng như tại phiên toà hôm nay nguyên đơn, bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã thực hiện đúng và đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và đề nghị xét xử vắng mặt. Do vậy, Toà án căn cứ vào khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vụ án vắng mặt các đương sự.

Về nội dung: Căn cứ vào lời khai, kết luận giám định của Phân viện Khoa học hình sự - Bộ Công an và các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là chính đáng và có cơ sở nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, Toà án nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Xét đơn khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Chí B yêu cầu xác định ông Huỳnh Huệ Đ là cha ruột. Do vậy, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được xác định là tranh chấp về xác định cha cho con theo quy định tại khoản 4 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn ông Huỳnh Huệ Đ cư trú tại Quận 10 nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Xét, nguyên đơn, bị đơn và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vụ án vắng mặt các đương sự.

[2] Xét yêu cầu của nguyên đơn:

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ và lời trình bày của các đương sự cùng xác định: Từ năm 1994 đến năm 2000, ông Đ, bà S có quan hệ quen biết, chung sống như vợ chồng và không đăng ký kết hôn. Quá trình sống chung, ông Đ và bà S có con chung là Nguyễn Chí B sinh ngày 05/9/1996. Mặc dù đã có con chung nhưng hai người vẫn chưa đăng ký kết hôn. Năm 2003, bà S đăng ký khai sinh cho Nguyễn Chí B theo Giấy khai sinh số 88/QH, quyển số 01 tại Ủy ban nhân dân Phường 1, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh nhưng không ghi tên cha trong giấy khai sinh. Nay các ông B, Đ và bà S cùng thống nhất và xác định ông Đ là cha ruột của ông B.

Căn cứ Kết luận giám định số 4744/C09B của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, Bộ Công an về kết quả xét nghiệm ADN giữa ông Huỳnh Huệ Đ và ông Nguyễn Chí B kết luận: "Ông Huỳnh Huệ Đ là cha ruột của ông Nguyễn Chí B".

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Chí B, xác định ông Huỳnh Huệ Đ là cha ruột của ông B.

- Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Huỳnh Huệ Đ phải chịu án phí theo quy định tại khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 6, khoản 4 Điều 26, của Nghị quyết số 326/2016/NQUBTVQH14 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 4 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 271 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự,

Căn cứ Điều 88 của Luật Hôn nhân và Gia đình,

Căn cứ Điều 6, khoản 4 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/NQUBTVQH14 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn:

Xác định ông Nguyễn Chí B, sinh ngày 05/9/1996 (theo Giấy khai sinh số 88/QH, quyển số 01 do Ủy ban nhân dân Phường 1, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 05/5/2003) là con ruột của ông Huỳnh Huệ Đ, sinh năm 1973; Địa chỉ: 198/43 NDD, Phường B, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ông Nguyễn Chí B được quyền liên hệ với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để làm thủ tục điều chỉnh giấy khai sinh.

2. Án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng, ông Đ chịu.

Ông B không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn lại cho ông B số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2018/0017545 ngày 01/7/2019 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM,
- VKSND Q.10,
- Chi cục THADS Q.10,
- Các đương sự,
- Lưu VP, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Phương Lan